

Số: 345/QĐ-VRQ-TCHC

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Thành lập Văn phòng Viện thuộc Viện Nghiên cứu Rau quả

VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU RAU QUẢ

Căn cứ Quyết định số 27/2006/QĐ-BNN ngày 21/4/2006 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Viện Nghiên cứu Rau quả;

Căn cứ Quyết định số 1953/QĐ-BNN-TCCB ngày 30/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Tổ chức lại các Ban tham mưu và sắp xếp tổ chức cấp phòng không có tư cách pháp nhân của các đơn vị thành viên Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 723/KHNN-TCHC ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam về việc Phê duyệt Phương án sắp xếp tổ chức cấp phòng không có tư cách pháp nhân trực thuộc Viện Nghiên cứu Rau quả;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Văn phòng Viện thuộc Viện Nghiên cứu Rau quả trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Phòng Tổ chức Hành chính và Phòng Tài chính Kế toán.

Văn phòng Viện có chức năng tham mưu, giúp Viện trưởng thực hiện các công tác: tổ chức cán bộ, tài chính, kế toán, hành chính, quản trị và xây dựng cơ bản.

Điều 2. Nguồn nhân lực của Văn phòng Viện gồm 14 viên chức tính tại thời điểm hợp nhất (không tính lao động hợp đồng). Danh sách viên chức của Văn phòng Viện trong Phụ lục kèm theo Quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Trưởng phòng Tổ chức Hành chính; Trưởng phòng Tài chính Kế toán; Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan thuộc Viện Nghiên cứu Rau quả chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Viện KHNN VN (đề b/c);
- Lưu: VT.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Quốc Hùng

Phụ lục

DANH SÁCH VIÊN CHỨC THUỘC VĂN PHÒNG VIỆN

(Kèm theo Quyết định số 345/VRQ-QĐ-TCHC ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Viện trưởng Viện Nghiên cứu Rau quả)



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức danh nghề nghiệp
1.	Nguyễn Duy Hưng	02/4/1978	Nghiên cứu viên (hạng III)
2.	Hoàng Thị Tuyết Nhung	22/11/1973	Kế toán trưởng
3.	Đoàn Thị Phi Yến	16/5/1972	Chuyên viên chính
4.	Nguyễn Thị Chăm Hoa	31/5/1973	Kế toán viên
5.	Đỗ Thị Ngát	25/12/1974	Chuyên viên
6.	Đặng Thị Thanh Thủy	15/5/1971	Kỹ sư (hạng III)
7.	Nguyễn Thị Lệ Hà	10/7/1970	Chuyên viên
8.	Nguyễn Thị Dương	8/4/1987	Kế toán viên
9.	Trương Thị Vân Hà	3/02/1989	Giảng viên
10.	Nguyễn Thị Hường	3/01/1989	Chuyên viên
11.	Đỗ Thị Hường	24/9/1990	Chuyên viên
12.	Lại Thị Mai	7/8/1975	Kỹ sư (hạng III)
13.	Lê Quý Hợi	22/02/1983	Kỹ sư (hạng III)
14.	Hoàng Văn Hải	31/8/1966	Lái xe